TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do – Hạnh phúc**
Số: 77/2018/QĐST- HNGĐ	*Yên Mô, ngày 14 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2018/TLST/HNGĐ ngày 22/10/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đội 6, thôn Q, xã Y, huyện Q, Thành phó Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đoàn Văn N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ các Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Đoàn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao hai cháu Đoàn Khánh C, sinh ngày 26/02/2014 và cháu Đoàn Anh T2, sinh ngày 09/9/2016 cho chị Nguyễn Thị Hồng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Chi và Thư đến khi đủ tuổi thành niên. Anh Ngọ có trách

nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Thúy mỗi tháng mỗi cháu là 2.000.000 đồng kể từ tháng 11/2018 cho đến khi cháu C và cháu T2 đủ tuổi thành niên.

Anh N có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu C và cháu T2 được chung sống với chị T. Anh N có quyền được thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị T và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Đoàn Văn N đều thống nhất vợ chồng tự giải quyết nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002072 ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Đoàn Văn N phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện Yên Mô;*
- *CCTHADS huyện Yên Mô;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Yên Sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa